

Số: *11* /TTr-UBND

Thái Nguyên, ngày *13* tháng 02 năm 2025

**TỜ TRÌNH**  
**Về việc thành lập, tổ chức lại các cơ quan chuyên môn<sup>1</sup>**  
**thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả;

Căn cứ Kết luận số 121-KL/TW ngày 24/01/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả;

Căn cứ Kết luận số 50-KL/TW, ngày 28/02/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”;

Căn cứ Kết luận số 09-KL/BCĐ, ngày 24/11/2024 của Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả;

---

<sup>1</sup> Hợp nhất Sở Kế hoạch và Đầu tư và Sở Tài chính thành Sở Tài chính tỉnh Thái Nguyên; hợp nhất Sở Giao thông vận tải và Sở Xây dựng thành Sở Xây dựng tỉnh Thái Nguyên; hợp nhất Sở Khoa học và Công nghệ và Sở Thông tin và Truyền thông thành Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Thái Nguyên; hợp nhất Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Sở Tài nguyên và Môi trường thành Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Thái Nguyên; hợp nhất Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và Sở Nội vụ thành Sở Nội vụ tỉnh Thái Nguyên; sáp nhập Sở Ngoại vụ vào Văn phòng UBND tỉnh Thái Nguyên; thành lập Sở Dân tộc và Tôn giáo tỉnh Thái Nguyên trên cơ sở Ban Dân tộc tỉnh Thái Nguyên tiếp nhận thêm chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy quản lý nhà nước về tôn giáo từ Sở Nội vụ.

Căn cứ Công văn số 22-CV/BCĐ, ngày 05/12/2024 của Ban Chỉ đạo Trung ương về việc triển khai nhiệm vụ tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW;

Căn cứ Công văn số 24/CV-BCĐTKNQ18 ngày 18/12/2024 của Ban Chỉ đạo về tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Chính phủ về việc định hướng, gợi ý một số nội dung về sắp xếp tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện;

Căn cứ Công văn số 05/CV-BCĐTKNQ18 ngày 12/01/2025 của Ban Chỉ đạo về tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Chính phủ về việc bổ sung, hoàn thiện phương án sắp xếp tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện;

Căn cứ Công văn số 35/CV-BCĐTKNQ18 ngày 23/01/2025 của Ban Chỉ đạo về tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Chính phủ về việc hoàn thiện phương án sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy;

Căn cứ Nghị định số 158/2018/NĐ-CP ngày 22/11/2018 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức hành chính;

Căn cứ Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức;

Căn cứ Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Công văn số 7968/BNV-CCVC ngày 08/12/2024 của Bộ Nội vụ về việc định hướng xây dựng phương án bố trí, sắp xếp cán bộ, công chức, viên chức và người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động khi thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy hành chính;

Căn cứ Kế hoạch số 125-KH/TU, ngày 16/8/2023 của Tỉnh ủy Thái Nguyên về thực hiện Kết luận số 50-KL/TW, ngày 28/02/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XII);

Căn cứ Kế hoạch 202-KH/TU, ngày 22/11/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả;

Căn cứ Kế hoạch số 209-KH/TU, ngày 11/12/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên thực hiện Kết luận số 09-KL/BCĐ, ngày 24/11/2024 và các văn bản của Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả;



Căn cứ Phương án số 01-PA/TU ngày 11/12/2024 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tỉnh Thái Nguyên theo Kết luận số 09-KL/BCĐ, ngày 24/11/2024 và các văn bản của Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả;

Căn cứ Kết luận số 1647-KL/TU ngày 20/12/2024 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về việc điều chỉnh một số nội dung Phương án số 01-PA/TU, ngày 11/12/2024 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và Kế hoạch số 209-KH/TU, ngày 11/12/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (sau đây gọi tắt là Kết luận số 1647-KL/TU); Kết luận số 1660-KL/TU ngày 22/01/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tình hình, tiến độ triển khai sắp xếp tổ chức, bộ máy của hệ thống chính trị và đề xuất của một số địa phương, cơ quan, đơn vị;

Căn cứ Kế hoạch số 203/KH-UBND ngày 28/11/2023 của UBND tỉnh Thái Nguyên triển khai thực hiện Nghị quyết của Chính phủ và Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên về thực hiện Kết luận số 50-KL/TW, ngày 28/02/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa XII “Một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”;

Căn cứ Kế hoạch số 245/KH-UBND ngày 20/12/2024 của UBND tỉnh về thực hiện Phương án số 01-PA/TU, ngày 11/12/2024 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Kế hoạch số 209-KH/TU, ngày 11/12/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kết luận số 1647-KL/BCĐ, ngày 20/12/2024 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về điều chỉnh Phương án số 01-PA/TU và Kế hoạch số 209-KH/TU;

Căn cứ Kế hoạch số 12/KH-UBND ngày 17/01/2025 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung một số nội dung Kế hoạch số 245/KH-UBND ngày 20/12/2024 của UBND tỉnh;

Sau khi xem xét đề nghị của Sở Nội vụ tại Tờ trình số 75/TTr-SNV ngày 24/01/2025, UBND tỉnh trình HĐND tỉnh về việc thành lập, tổ chức lại các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên như sau:

## **I. Sự cần thiết và cơ sở pháp lý**

### **1. Sự cần thiết và cơ sở pháp lý**

#### **a) Sự cần thiết**

Thực hiện Kết luận số 09-KL/BCĐ, ngày 24/11/2024 của Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực,



hiệu quả; Công văn số 24/CV-BCĐTKNQ18 ngày 18/12/2024 của Ban Chỉ đạo về tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Chính phủ về việc định hướng, gợi ý một số nội dung về sắp xếp tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện; Công văn số 05/CV-BCĐTKNQ18 ngày 12/01/2025 của Ban Chỉ đạo về tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Chính phủ về việc bổ sung, hoàn thiện phương án sắp xếp tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện; Phương án số 01-PA/TU, ngày 11/12/2024 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về việc sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tỉnh Thái Nguyên theo Kết luận số 09-KL/BCĐ ngày 24/11/2024 và các văn bản của Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Kết luận số 1647-KL/TU ngày 20/12/2024 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về việc thực hiện điều chỉnh Phương án số 01-PA/TU ngày 11/12/2024 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và Kế hoạch số 209-KH/TU ngày 11/12/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy;

Với mục tiêu sắp xếp bộ máy của các cơ quan chính quyền thuộc hệ thống chính trị tỉnh Thái Nguyên tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất, liên thông trong quản lý nhà nước; đồng thời thực hiện sắp xếp giảm đầu mối bên trong gắn với giảm biên chế, cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; việc thành lập, hợp nhất, sáp nhập các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh nêu trên là hết sức cần thiết và hoàn toàn phù hợp với tình hình trong giai đoạn hiện nay.

#### ***b) Cơ sở pháp lý***

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019.

- Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Kết luận số 121-KL/TW ngày 24/01/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Kết luận số 50-KL/TW ngày 28/02/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”.



- Kết luận số 09-KL/BCĐ ngày 24/11/2024 của Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Công văn số 22-CV/BCĐ ngày 05/12/2024 của Ban Chỉ đạo Trung ương về việc triển khai nhiệm vụ tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW.

- Công văn số 24/CV-BCĐTKNQ18 ngày 18/12/2024 của Ban Chỉ đạo về tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Chính phủ về việc định hướng, gợi ý một số nội dung về sắp xếp tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện.

- Công văn số 05/CV-BCĐTKNQ18 ngày 12/01/2025 của Ban Chỉ đạo về tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Chính phủ về việc bổ sung, hoàn thiện phương án sắp xếp tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện.

- Công văn số 35/CV-BCĐTKNQ18 ngày 23/01/2025 của Ban Chỉ đạo về tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Chính phủ về việc hoàn thiện phương án sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy.

- Nghị định số 158/2018/NĐ-CP ngày 22/11/2018 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức hành chính.

- Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức.

- Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập.

- Công văn số 7968/BNV-CCVC ngày 08/12/2024 của Bộ Nội vụ về việc định hướng xây dựng phương án bố trí, sắp xếp cán bộ, công chức, viên chức và người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động khi thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy hành chính.

- Kế hoạch số 125-KH/TU, ngày 16/8/2023 của Tỉnh ủy Thái Nguyên về thực hiện Kết luận số 50-KL/TW, ngày 28/02/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII).

- Kế hoạch 202-KH/TU, ngày 22/11/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Kế hoạch số 209-KH/TU, ngày 11/12/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên thực hiện Kết luận số 09-KL/BCĐ, ngày 24/11/2024 và các văn bản



của Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Phương án số 01-PA/TU ngày 11/12/2024 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tỉnh Thái Nguyên theo Kết luận số 09-KL/BCĐ ngày 24/11/2024 và các văn bản của Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả (sau đây viết tắt là *Phương án số 01-PA/TU*).

- Kết luận số 1647-KL/TU ngày 20/12/2024 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về việc điều chỉnh một số nội dung Phương án số 01-PA/TU ngày 11/12/2024 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và Kế hoạch số 209-KH/TU ngày 11/12/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (sau đây gọi tắt là *Kết luận số 1647-KL/TU*); Kết luận số 1660-KL/TU ngày 22/01/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tình hình, tiến độ triển khai sắp xếp tổ chức, bộ máy của hệ thống chính trị và đề xuất của một số địa phương, cơ quan, đơn vị (sau đây gọi tắt là *Kết luận số 1660-KL/TU*).

- Kế hoạch số 203/KH-UBND ngày 28/11/2023 của UBND tỉnh Thái Nguyên triển khai thực hiện Nghị quyết của Chính phủ và Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên về thực hiện Kết luận số 50-KL/TW, ngày 28/02/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa XII “Một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”.

- Kế hoạch số 245/KH-UBND ngày 20/12/2024 của UBND tỉnh Thái Nguyên về thực hiện Phương án số 01-PA/TU ngày 11/12/2024 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Kế hoạch số 209-KH/TU ngày 11/12/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kết luận số 1647-KL/BCĐ ngày 20/12/2024 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về điều chỉnh Phương án số 01-PA/TU và Kế hoạch số 209-KH/TU (sau đây viết tắt là *Kế hoạch số 245/KH-UBND*).

- Kế hoạch số 12/KH-UBND ngày 17/01/2025 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung một số nội dung Kế hoạch số 245/KH-UBND ngày 20/12/2024 của UBND tỉnh (sau đây viết tắt là *Kế hoạch số 12/KH-UBND*).

## **II. Phương án sắp xếp tổ chức bộ máy**

### **1. Thành lập Sở Tài chính tỉnh Thái Nguyên trên cơ sở hợp nhất Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thái Nguyên và Sở Tài chính tỉnh Thái Nguyên**



- Tên gọi của Sở sau hợp nhất: Sở Tài chính tỉnh Thái Nguyên.

- Về chức năng, nhiệm vụ: trong khi chờ văn bản quy định của Trung ương, Sở Tài chính tiếp nhận nguyên trạng chức năng, nhiệm vụ của 02 Sở trước khi hợp nhất.

- Lãnh đạo Sở sau khi hợp nhất: có Giám đốc và các Phó Giám đốc (số lượng Phó Giám đốc sở thực hiện theo quy định của pháp luật). Nhân sự cấp trưởng và cấp phó do cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo phân cấp quản lý cán bộ.<sup>2</sup>

Trước mắt, số lượng cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị hình thành sau sắp xếp có thể cao hơn quy định, nhưng khi có cấp phó nghỉ hưu hoặc điều chuyển công tác thì không được bổ sung; đồng thời các cơ quan, đơn vị phải xây dựng phương án sắp xếp giảm số lượng cấp phó theo quy định chung trong thời hạn 05 năm kể từ ngày cấp có thẩm quyền phê duyệt Đề án.

- Cơ cấu tổ chức sau hợp nhất: có 10 đầu mối, gồm 09 phòng, 01 đơn vị sự nghiệp công lập, cụ thể như sau:

- (1) Văn phòng Sở.
- (2) Thanh tra Sở.
- (3) Phòng Đấu thầu, Thẩm định và Giám sát đầu tư.
- (4) Phòng Đăng ký kinh doanh.
- (5) Phòng Quản lý giá và doanh nghiệp.
- (6) Phòng Tài chính hành chính sự nghiệp.
- (7) Phòng Tài chính đầu tư.
- (8) Phòng Tổng hợp, Quy hoạch và Quản lý ngân sách.
- (9) Phòng Kinh tế - Xã hội.
- (10) Trung tâm Tư vấn và Xúc tiến đầu tư tỉnh Thái Nguyên.

Sau khi hợp nhất giảm được 04/14 đầu mối của 02 cơ quan, đạt tỷ lệ **28,57%**.

- Biên chế sau hợp nhất:

+ Tổng biên chế hành chính, sự nghiệp được giao là 114; trong đó: 97 biên chế công chức, 17 biên chế sự nghiệp.

*(Có phụ lục số 01 kèm theo).*

---

<sup>2</sup> Sau khi hợp nhất Sở Tài chính có: 01 Giám đốc; cần sắp xếp, bố trí 06 Phó Giám đốc Sở (báo cáo, đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy bố trí sắp xếp theo thẩm quyền).



- Trụ sở làm việc: Trước mắt giữ nguyên trụ sở làm việc của các cơ quan như hiện nay. Sau khi hợp nhất thực hiện sắp xếp trụ sở theo phương án chung của tỉnh.

## **2. Thành lập Sở Xây dựng tỉnh Thái Nguyên trên cơ sở hợp nhất Sở Giao thông vận tải tỉnh Thái Nguyên và Sở Xây dựng tỉnh Thái Nguyên**

- Tên gọi của Sở sau hợp nhất: Sở Xây dựng tỉnh Thái Nguyên.

- Về chức năng, nhiệm vụ: trong khi chờ văn bản quy định của Trung ương, Sở Xây dựng tiếp nhận nguyên trạng chức năng, nhiệm vụ của 02 Sở trước khi hợp nhất (*trừ nhiệm vụ sát hạch, cấp Giấy phép lái xe cơ giới đường bộ*).

- Lãnh đạo Sở sau khi hợp nhất: có Giám đốc và các Phó Giám đốc (số lượng Phó Giám đốc sở thực hiện theo quy định của pháp luật). Nhân sự cấp trưởng và cấp phó do cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo phân cấp quản lý cán bộ.<sup>3</sup>

Trước mắt, số lượng cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị hình thành sau sắp xếp có thể cao hơn quy định, nhưng khi có cấp phó nghỉ hưu hoặc điều chuyển công tác thì không được bổ sung; đồng thời các cơ quan, đơn vị phải xây dựng phương án sắp xếp giảm số lượng cấp phó theo quy định chung trong thời hạn 05 năm kể từ ngày cấp có thẩm quyền phê duyệt Đề án.

- Cơ cấu tổ chức sau hợp nhất: có 14 đầu mối, gồm 08 phòng, 01 Văn phòng Ban An toàn giao thông, 05 đơn vị sự nghiệp công lập, cụ thể như sau:

- (1) Văn phòng Sở.
- (2) Thanh tra Sở.
- (3) Phòng Quản lý Vận tải và Phương tiện.
- (4) Phòng Kinh tế Tài chính.
- (5) Phòng Quản lý kết cấu hạ tầng.
- (6) Phòng Quản lý các hoạt động xây dựng.
- (7) Phòng Quy hoạch, Kiến trúc.
- (8) Phòng Quản lý Nhà, Phát triển đô thị và Nông thôn.
- (9) Văn phòng Ban An toàn giao thông tỉnh<sup>4</sup>.
- (10) Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới.
- (11) Trung tâm Kiểm định chất lượng xây dựng.
- (12) Viện Quy hoạch Xây dựng.

<sup>3</sup> Sau khi hợp nhất Xây dựng có: 01 Giám đốc; cần sắp xếp, bố trí 06 Phó Giám đốc Sở (*báo cáo, đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy bố trí sắp xếp theo thẩm quyền*).

<sup>4</sup> Cơ quan giúp việc UBND tỉnh đặt tại cơ quan thường trực.



(13) Ban Quản lý bảo trì và Tư vấn xây dựng giao thông.

(14) Trạm Kiểm tra tải trọng xe lưu động<sup>5</sup>.

Sau khi hợp nhất giảm được 04/18 đầu mối của 02 cơ quan, đạt tỷ lệ **22,22%**.

- Biên chế sau hợp nhất:

+ Tổng biên chế hành chính, sự nghiệp được giao là 107; trong đó: 88 biên chế hành chính, 19 biên chế sự nghiệp.

*(Có phụ lục số 02 kèm theo).*

- Trụ sở làm việc: Trước mắt giữ nguyên trụ sở làm việc của các cơ quan như hiện nay. Sau khi hợp nhất thực hiện sắp xếp trụ sở theo phương án chung của tỉnh.

### **3. Thành lập Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Thái Nguyên trên cơ sở hợp nhất Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Thái Nguyên và Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Thái Nguyên**

- Tên gọi của Sở sau hợp nhất: Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Thái Nguyên.

- Về chức năng, nhiệm vụ: trong khi chờ văn bản quy định của Trung ương, Sở Khoa học và Công nghệ tiếp nhận chức năng, nhiệm vụ của 02 Sở trước khi hợp nhất (*trừ chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước về báo chí, xuất bản; an toàn thông tin mạng*).

- Lãnh đạo Sở sau khi hợp nhất: có Giám đốc và các Phó Giám đốc (số lượng Phó Giám đốc sở thực hiện theo quy định của pháp luật). Nhân sự cấp trưởng và cấp phó do cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo phân cấp quản lý cán bộ<sup>6</sup>.

Trước mắt, số lượng cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị hình thành sau sắp xếp có thể cao hơn quy định, nhưng khi có cấp phó nghỉ hưu hoặc điều chuyển công tác thì không được bổ sung; đồng thời các cơ quan, đơn vị phải xây dựng phương án sắp xếp giảm số lượng cấp phó theo quy định chung trong thời hạn 05 năm kể từ ngày cấp có thẩm quyền phê duyệt Đề án.

- Cơ cấu tổ chức sau hợp nhất: có 08 đầu mối, gồm: 06 phòng, 02 đơn vị sự nghiệp công lập, cụ thể như sau:

(1) Văn phòng Sở.

(2) Thanh tra Sở.

(3) Phòng Quản lý Khoa học.

(4) Phòng Quản lý Chuyên ngành.

<sup>5</sup> Sau khi hợp nhất, thực hiện tổ chức lại Trạm Kiểm tra tải trọng xe lưu động và đổi tên thành “Trung tâm Quản lý, điều hành giao thông vận tải Thái Nguyên”.

<sup>6</sup> Sau khi hợp nhất Sở Khoa học và Công nghệ có: 01 Giám đốc; cần sắp xếp, bố trí 01 Giám đốc và 05 Phó Giám đốc Sở (*báo cáo, đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy bố trí sắp xếp theo thẩm quyền*).

- (5) Phòng Quản lý Công nghệ.
- (6) Phòng Bưu chính - Viễn thông.
- (7) Trung tâm Phát triển Khoa học và Công nghệ.
- (8) Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông.

Sau khi hợp nhất giảm được 04/12 đầu mối của 02 cơ quan, đạt tỷ lệ **33,33%**.

- Biên chế sau hợp nhất:

+ Tổng biên chế hành chính, sự nghiệp được giao là 102; trong đó: 49 biên chế hành chính, 53 biên chế sự nghiệp.

*(Có phụ lục số 03 kèm theo).*

- Trụ sở làm việc: Trước mắt giữ nguyên trụ sở làm việc của các cơ quan như hiện nay. Sau khi hợp nhất thực hiện sắp xếp trụ sở theo phương án chung của tỉnh.

#### **4. Thành lập Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Thái Nguyên trên cơ sở hợp nhất Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Thái Nguyên và Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thái Nguyên**

- Tên gọi của Sở sau hợp nhất: Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Thái Nguyên.

- Về chức năng, nhiệm vụ: trong khi chờ văn bản quy định của Trung ương, Sở Nông nghiệp và Môi trường tiếp nhận nguyên trạng chức năng, nhiệm vụ của 02 Sở trước khi hợp nhất và tiếp nhận nhiệm vụ giảm nghèo từ Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Lãnh đạo Sở sau khi hợp nhất: có Giám đốc và các Phó Giám đốc (số lượng Phó Giám đốc sở thực hiện theo quy định của pháp luật). Nhân sự cấp trưởng và cấp phó do cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo phân cấp quản lý cán bộ.<sup>7</sup>

Trước mắt, số lượng cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị hình thành sau sắp xếp có thể cao hơn quy định, nhưng khi có cấp phó nghỉ hưu hoặc điều chuyển công tác thì không được bổ sung; đồng thời các cơ quan, đơn vị phải xây dựng phương án sắp xếp giảm số lượng cấp phó theo quy định chung trong thời hạn 05 năm kể từ ngày cấp có thẩm quyền phê duyệt Đề án.

- Cơ cấu tổ chức sau hợp nhất: có 23 đầu mối, gồm: 07 phòng, 07 chi cục, 09 đơn vị sự nghiệp công lập, cụ thể như sau:

- (1) Văn phòng Sở.
- (2) Thanh tra Sở.
- (3) Phòng Kế hoạch - Tài chính.

<sup>7</sup> Sau khi hợp nhất Sở Nông nghiệp và Môi trường có: 01 Giám đốc; cần sắp xếp, bố trí 01 Giám đốc và 06 Phó Giám đốc Sở (báo cáo, đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy bố trí sắp xếp theo thẩm quyền).



- (4) Phòng Quản lý đất đai.
- (5) Phòng Khoáng sản.
- (6) Phòng Tài nguyên nước, Khí tượng thủy văn và Biến đổi khí hậu.
- (7) Phòng Tổ chức cán bộ.
- (8) Chi cục Kiểm lâm.
- (9) Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản.
- (10) Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật.
- (11) Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản.
- (12) Chi cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn.
- (13) Chi cục Thủy lợi và Phòng chống thiên tai.
- (14) Chi cục Bảo vệ môi trường.
- (15) Trung tâm Nước sinh hoạt và Vệ sinh môi trường nông thôn.
- (16) Trung tâm Khuyến nông.
- (17) Trung tâm Quan trắc tài nguyên và môi trường.
- (18) Trung tâm Công nghệ thông tin nông nghiệp và môi trường.
- (19) Trung tâm Kỹ thuật tài nguyên và môi trường.
- (20) Trung tâm Phát triển quỹ đất.
- (21) Ban Quản lý rừng đặc dụng, phòng hộ.
- (22) Văn phòng Đăng ký đất đai.
- (23) Quỹ Bảo vệ môi trường.

Sau khi hợp nhất giảm được 06/29 đầu mối của 02 cơ quan gồm: 04 phòng, 01 chi cục<sup>8</sup>, 01 đơn vị sự nghiệp công lập<sup>9</sup>, đạt tỷ lệ **20,69%**).

- Biên chế sau hợp nhất:

+ Tổng số biên chế hành chính, sự nghiệp được giao là 555, trong đó: 301 biên chế hành chính (*tiếp nhận 03 biên chế hành chính thực hiện nhiệm vụ giảm nghèo từ Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; chuyển 01 biên chế về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; đồng thời điều chỉnh giảm 05 biên chế*), 254 biên chế sự nghiệp.

(Có phụ lục số 04 kèm theo).

<sup>8</sup> Hợp nhất Văn phòng điều phối chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và Chi cục Phát triển nông thôn.

<sup>9</sup> Hợp nhất Trung tâm Giống cây trồng vật nuôi và thủy sản và Trung tâm Khuyến nông thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Trụ sở làm việc: Trước mắt giữ nguyên trụ sở làm việc của các cơ quan như hiện nay. Sau khi hợp nhất thực hiện sắp xếp trụ sở theo phương án chung của tỉnh.

**5. Thành lập Sở Nội vụ tỉnh Thái Nguyên trên cơ sở hợp nhất Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Thái Nguyên và Sở Nội vụ tỉnh Thái Nguyên**

- Tên gọi của Sở sau hợp nhất: Sở Nội vụ tỉnh Thái Nguyên.

- Về chức năng, nhiệm vụ: trong khi chờ văn bản quy định của Trung ương, Sở Nội vụ thực hiện chức năng tham mưu giúp UBND tỉnh quản lý nhà nước về lĩnh vực Nội vụ (*trừ chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước về tôn giáo*) và tiếp nhận chức năng, nhiệm vụ về lao động, tiền lương; việc làm; người có công; an toàn vệ sinh lao động; bảo hiểm xã hội; bình đẳng giới từ Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Lãnh đạo Sở sau khi hợp nhất: có Giám đốc và các Phó Giám đốc (số lượng Phó Giám đốc sở thực hiện theo quy định của pháp luật). Nhân sự cấp trưởng và cấp phó do cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo phân cấp quản lý cán bộ.<sup>10</sup>

Trước mắt, số lượng cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị hình thành sau sắp xếp có thể cao hơn quy định, nhưng khi có cấp phó nghỉ hưu hoặc điều chuyển công tác thì không được bổ sung; đồng thời các cơ quan, đơn vị phải xây dựng phương án sắp xếp giảm số lượng cấp phó theo quy định chung trong thời hạn 05 năm kể từ ngày cấp có thẩm quyền phê duyệt Đề án.

- Cơ cấu tổ chức sau hợp nhất: có 12 đầu mối, gồm: 08 phòng, Ban Thi đua - Khen thưởng và 03 đơn vị sự nghiệp công lập, cụ thể như sau:

- (1) Văn phòng Sở.
- (2) Thanh tra Sở.
- (3) Phòng Tổ chức biên chế và Công tác thanh niên.
- (4) Phòng Xây dựng chính quyền và Cải cách hành chính.
- (5) Phòng Công chức, viên chức.
- (6) Phòng Quản lý Văn thư - Lưu trữ.
- (7) Phòng Người có công.
- (8) Phòng Chính sách lao động.
- (9) Ban Thi đua - Khen thưởng.
- (10) Trung tâm Lưu trữ lịch sử.

<sup>10</sup> Sau khi hợp nhất Sở Nội vụ có: 01 Giám đốc; cần sắp xếp, bố trí 06 Phó Giám đốc Sở (*báo cáo, đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy bố trí sắp xếp theo thẩm quyền*).



(11) Trung tâm Điều dưỡng người có công.

(12) Trung tâm Dịch vụ việc làm.

- Sau khi hợp nhất giảm được 06/18 đầu mối của 02 cơ quan gồm: 04 phòng, 01 chi cục<sup>11</sup>, 01 đơn vị sự nghiệp<sup>12</sup>, đạt tỷ lệ **33,33%**).

- Biên chế sau hợp nhất:

+ Tổng số biên chế hành chính, sự nghiệp được giao là 149<sup>13</sup>, trong đó: 80 biên chế hành chính, 69 biên chế sự nghiệp.

*(Có phụ lục số 05 kèm theo).*

- Trụ sở làm việc: Trước mắt, trụ sở làm việc khỏi các cơ quan hành chính của Sở Nội vụ (sau hợp nhất) đặt tại trụ sở hiện nay của Sở Nội vụ. Sau khi hợp nhất thực hiện sắp xếp trụ sở theo phương án chung của tỉnh. Trụ sở của các đơn vị sự nghiệp trực thuộc giữ nguyên như hiện nay.

### **6. Sáp nhập Sở Ngoại vụ tỉnh Thái Nguyên vào Văn phòng UBND tỉnh Thái Nguyên**

- Tên gọi sau sáp nhập: Văn phòng UBND tỉnh Thái Nguyên.

- Về chức năng, nhiệm vụ: Trong khi chờ văn bản hướng dẫn của Trung ương, trước mắt Văn phòng UBND tỉnh thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Văn phòng UBND tỉnh hiện nay và tiếp nhận chức năng, nhiệm vụ của Sở Ngoại vụ.

- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh sau khi hợp nhất: có Chánh Văn phòng và các Phó Chánh Văn phòng (số lượng Phó Chánh Văn phòng thực hiện theo quy định của pháp luật). Nhân sự cấp trưởng và cấp phó do cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo phân cấp quản lý cán bộ.<sup>14</sup>

Trước mắt, số lượng cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị hình thành sau sắp xếp có thể cao hơn quy định, nhưng khi có cấp phó nghỉ hưu hoặc điều chuyển công tác thì không được bổ sung; đồng thời các cơ quan, đơn vị phải xây dựng phương án sắp xếp giảm số lượng cấp phó theo quy định chung trong thời hạn 05 năm kể từ ngày cấp có thẩm quyền phê duyệt Đề án.

- Cơ cấu tổ chức sau sáp nhập: có 12 đầu mối, gồm: 08 phòng, 02 tổ chức tương đương chi cục, 02 đơn vị sự nghiệp công lập, cụ thể như sau:

(1) Phòng Hành chính - Tổ chức.

(2) Phòng Tổng hợp.

(3) Phòng Kinh tế.

(4) Phòng Nội chính.

<sup>11</sup> Ban Tôn giáo tỉnh.

<sup>12</sup> Giải thể Bệnh viện Chỉnh hình và Phục hồi chức năng.

<sup>13</sup> Sở Nội vụ được giao 62 biên chế tại thời điểm 01/01/2025, tiếp nhận 28 biên chế từ Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, chuyển 09 biên chế về Sở Dân tộc và Tôn giáo, đồng thời điều chỉnh giảm 01 biên chế.

<sup>14</sup> Sau khi sáp nhập Văn phòng UBND tỉnh có: 01 Chánh Văn phòng; cần sắp xếp, bố trí đối với 01 Phó Giám đốc Sở Ngoại vụ (báo cáo, đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy bố trí sắp xếp theo thẩm quyền).

- (5) Phòng Khoa giáo - Văn xã.
- (6) Phòng Công - Nông nghiệp và Xây dựng.
- (7) Phòng Ngoại vụ.
- (8) Phòng Quản trị - Tài vụ.
- (9) Ban Tiếp công dân tỉnh.
- (10) Trung tâm Phục vụ hành chính công.
- (11) Trung tâm Thông tin tỉnh.
- (12) Nhà khách tỉnh Thái Nguyên.

- Sau khi sáp nhập giảm được 02 đầu mối của 02 cơ quan, đạt tỷ lệ **14,28%**.

- Biên chế sau sáp nhập:

+ Tổng số biên chế hành chính, sự nghiệp được giao là 112, trong đó: 67 biên chế hành chính (*Văn phòng UBND tỉnh được giao 59 biên chế hành chính; tiếp nhận 08 biên chế hành chính từ Sở Ngoại vụ*), 45 biên chế sự nghiệp.

*(Có phụ lục số 06 kèm theo).*

- Trụ sở làm việc: Trước mắt, trụ sở làm việc của Văn phòng UBND tỉnh (sau khi sáp nhập) đặt tại trụ sở hiện nay của Văn phòng UBND tỉnh. Sau khi sáp nhập thực hiện sắp xếp trụ sở theo phương án chung của tỉnh.

***7. Thành lập Sở Dân tộc và Tôn giáo tỉnh Thái Nguyên trên cơ sở Ban Dân tộc tỉnh Thái Nguyên tiếp nhận thêm chức năng, nhiệm vụ và tổ chức bộ máy quản lý nhà nước về tôn giáo từ Sở Nội vụ***

- Tên gọi: Sở Dân tộc và Tôn giáo tỉnh Thái Nguyên.

- Lãnh đạo Sở: có Giám đốc và các Phó Giám đốc (số lượng Phó Giám đốc sở thực hiện theo quy định của pháp luật). Nhân sự cấp trưởng và cấp phó do cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo phân cấp quản lý cán bộ.

- Cơ cấu tổ chức sau thành lập: 04 phòng (*tăng 01 phòng do tiếp nhận nhiệm vụ tham mưu quản lý nhà nước về tôn giáo từ Sở Nội vụ*), cụ thể như sau:

- Phòng Hành chính - Tổng hợp.
- Phòng Chính sách Dân tộc.
- Phòng Tôn giáo - Tín ngưỡng.
- Thanh tra - Pháp chế.

- Biên chế sau khi thành lập:

+ Tổng số biên chế hành chính được giao là 26 (*Ban Dân tộc được giao 17 biên chế hành chính; tiếp nhận 09 biên chế hành chính từ Sở Nội vụ*).

*(Có phụ lục số 07 kèm theo).*

- Trụ sở làm việc: Trước mắt, trụ sở làm việc của Sở Dân tộc và Tôn giáo đặt tại trụ sở hiện nay của Ban Dân tộc tỉnh và trụ sở Sở Ngoại vụ. Sau khi thành lập thực hiện sắp xếp trụ sở theo phương án chung của tỉnh.



### III. Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh sau khi sắp xếp


Sau khi sắp xếp, UBND tỉnh Thái Nguyên có 13 cơ quan chuyên môn gồm:

- (1) Sở Tài chính tỉnh Thái Nguyên.
- (2) Sở Xây dựng tỉnh Thái Nguyên.
- (3) Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Thái Nguyên.
- (4) Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Thái Nguyên.
- (5) Sở Nội vụ tỉnh Thái Nguyên.
- (6) Sở Dân tộc và Tôn giáo tỉnh Thái Nguyên.
- (7) Sở Công Thương tỉnh Thái Nguyên.
- (8) Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên.
- (9) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Thái Nguyên.
- (10) Sở Y tế tỉnh Thái Nguyên.
- (11) Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Thái Nguyên.
- (12) Thanh tra tỉnh Thái Nguyên.
- (13) Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

Trên đây là Tờ trình về việc thành lập, tổ chức lại các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên. UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định.

(Có Dự thảo Nghị quyết và các tài liệu kèm theo)./✓

#### Nơi nhận:

- Như trên;
  - Thường trực Tỉnh ủy;
  - Thường trực HĐND tỉnh;
  - Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
  - Sở Nội vụ;
  - Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
  - Lưu: VT, NC, TH. 
- Cuongtm

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**



**Đặng Xuân Trường**



**PHỤ LỤC 01**  
**THÀNH LẬP SỔ TÀI CHÍNH**

(Kèm theo Tờ trình số: **M** /TTr-UBND ngày **13** / 02/2025 của UBND tỉnh)

STT	Nội dung	Thực trạng			Phương án sắp xếp	Hiệu quả sau sắp xếp	Ghi chú
		Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Tài chính	Tổng cộng			
<b>1</b>	<b>Cơ cấu tổ chức</b>	<b>8</b>	<b>6</b>	<b>14</b>	<b>10</b>	<b>Giảm 04 đầu mối</b>	<b>04 phòng</b>
1.1	Văn phòng	1	1	2	1	Giảm 01	
1.2	Thanh tra	1	1	2	1	Giảm 01	
1.3	Phòng chuyên môn	5	4	9	7	Giảm 02	
1.4	Đơn vị sự nghiệp công lập	1		1	1		
<b>2</b>	<b>Lãnh đạo Sở</b>	<b>5</b>	<b>2</b>	<b>7</b>	<b>7</b>		
<b>3</b>	<b>Biên chế giao</b>	<b>61</b>	<b>55</b>	<b>116</b>	<b>114</b>		
3.1	Biên chế hành chính	44	55	99	97		
3.2	Biên chế sự nghiệp	17	0	17	17		
<b>4</b>	<b>Hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP</b>	<b>4</b>	<b>4</b>	<b>8</b>	<b>8</b>		





**PHỤ LỤC 02**  
**THÀNH LẬP SỞ XÂY DỰNG**

(Kèm theo Tờ trình số: 11 /TTr-UBND ngày 13 /02/2025 của UBND tỉnh)

STT	Nội dung	Thực trạng			Phương án sắp xếp	Hiệu quả sau sắp xếp	Ghi chú
		Sở Xây dựng	Sở GTVT	Tổng cộng			
<b>1</b>	<b>Cơ cấu tổ chức</b>	<b>8</b>	<b>10</b>	<b>18</b>	<b>14</b>	<b>Giảm 04 đầu mối</b>	<b>04 phòng</b>
1.1	Văn phòng	1	1	2	1	Giảm 01	
1.2	Thanh tra	1	1	2	1	Giảm 01	
1.3	Phòng chuyên môn	4	4	8	6	Giảm 02	
1.4	Ban thuộc Sở	0	1	1	1		
1.5	Chi cục và tương đương			0			
1.6	Đơn vị sự nghiệp công lập	2	3	5	5		
<b>2</b>	<b>Lãnh đạo Sở</b>	<b>4</b>	<b>4</b>	<b>8</b>	<b>8</b>		
<b>3</b>	<b>Biên chế giao</b>	<b>39</b>	<b>70</b>	<b>109</b>	<b>107</b>		
3.1	Biên chế hành chính	39	51	90	88		
3.2	Biên chế sự nghiệp	0	19	19	19		
<b>4</b>	<b>Hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP</b>	<b>2</b>	<b>9</b>	<b>11</b>	<b>11</b>		



**PHỤ LỤC 03**  
**THÀNH LẬP SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

(Kèm theo Tờ trình số: **11** /TTr-UBND ngày **13** /02/2025 của UBND tỉnh)

STT	Nội dung	Thực trạng			Phương án sắp xếp	Hiệu quả sau sắp xếp	Ghi chú
		Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Thông tin và Truyền thông	Tổng cộng			
<b>1</b>	<b>Cơ cấu tổ chức</b>	<b>7</b>	<b>5</b>	<b>12</b>	<b>8</b>	<b>Giảm 04 đầu mối</b>	<b>04 phòng</b>
1.1	Văn phòng	1	1	2	1	Giảm 01	
1.2	Thanh tra	1	1	2	1	Giảm 01	
1.3	Phòng chuyên môn	4	2	6	4	Giảm 02	
1.4	Chi cục và tương đương						
1.5	Đơn vị sự nghiệp công lập	1	1	2	2		
<b>2</b>	<b>Lãnh đạo Sở</b>	<b>4</b>	<b>2</b>	<b>6</b>	<b>6</b>		
<b>3</b>	<b>Biên chế giao</b>	<b>54</b>	<b>60</b>	<b>114</b>	<b>102</b>		
3.1	Biên chế hành chính	33	28	61	49		
3.2	Biên chế sự nghiệp	21	32	53	53		
<b>4</b>	<b>Hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP</b>	<b>5</b>	<b>3</b>	<b>8</b>	<b>8</b>		





**PHỤ LỤC 04**  
**THÀNH LẬP SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG**  
(Kèm theo Tờ trình số: **11** /TTr-UBND ngày **13** / 02/2025 của UBND tỉnh)

STT	Nội dung	Thực trạng			Phương án sắp xếp	Hiệu quả sau sắp xếp	Ghi chú
		Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sở Tài nguyên và Môi trường	Tổng cộng			
<b>1</b>	<b>Cơ cấu tổ chức</b>	<b>16</b>	<b>13</b>	<b>29</b>	<b>23</b>	<b>Giảm 06 đầu mối</b>	<b>04 phòng, 01 chi cục, 01 ĐVSN</b>
1.1	Văn phòng	1	1	2	1	Giảm 01	
1.2	Thanh tra	1	1	2	1	Giảm 01	
1.3	Phòng chuyên môn	3	4	7	5	Giảm 02	
1.4	Chi cục và tương đương	7	1	8	7	Giảm 01	
1.5	Đơn vị sự nghiệp công lập	4	6	10	9	Giảm 01	
<b>2</b>	<b>Lãnh đạo Sở</b>	<b>4</b>	<b>4</b>	<b>8</b>	<b>8</b>		
<b>3</b>	<b>Biên chế giao</b>	<b>444</b>	<b>114</b>	<b>558</b>	<b>555</b>		
3.1	Biên chế hành chính	240	64	304	301		
3.2	Biên chế sự nghiệp	204	50	254	254		
<b>4</b>	<b>Hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP</b>	<b>56</b>	<b>6</b>	<b>62</b>	<b>62</b>		



**PHỤ LỤC 05**  
**THÀNH LẬP SỞ NỘI VỤ**

(Kèm theo Tờ trình số: **M** /TTr-UBND ngày **13** / 02/2025 của UBND tỉnh)

STT	Nội dung	Thực trạng			Phương án sắp xếp	Hiệu quả sau sắp xếp	Ghi chú
		Sở Nội vụ	Sở LĐTB&XH	Tổng cộng			
<b>1</b>	<b>Cơ cấu tổ chức</b>	<b>10</b>	<b>15*</b>	<b>25</b>	<b>12</b>	<b>Giảm 06 đầu mối</b>	<b>04 phòng, 01 chi cục, 01 ĐVSN</b>
1.1	Văn phòng/Tổ chức hành chính	1	1	2	1	Giảm 01	
1.2	Thanh tra	1	1	2	1	Giảm 01	
1.3	Phòng chuyên môn	5	5	10	6	Giảm 02	
1.4	Chi cục và trưng dụng	2	0	2	1	Giảm 01	
1.5	Đơn vị sự nghiệp công lập	1	8	9	3	Giảm 01	
<b>2</b>	<b>Lãnh đạo Sở</b>	<b>4</b>	<b>4</b>	<b>8</b>	<b>5</b>		
<b>3</b>	<b>Biên chế giao</b>	<b>92</b>	<b>352</b>	<b>444</b>	<b>149</b>		
3.1	Biên chế hành chính	62	51	113	80		
3.2	Biên chế sự nghiệp	30	301	331	69		
<b>4</b>	<b>Hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP</b>	<b>6</b>	<b>4</b>	<b>10</b>	<b>9</b>		

(\*): Chuyển về Sở Y tế 04 đầu mối (03 ĐVSN và 01 phòng); về Sở Giáo dục và Đào tạo 03 đầu mối (02 ĐVSN và 01 phòng); về Sở Nội vụ 08 đầu mối (03 ĐVSN và 05 phòng. Trong đó Bệnh viện Chính hình và PHCN giải thể từ 01.02.2025)





**PHỤ LỤC 06**

**SÁP NHẬP SỞ NGOẠI VỤ VÀO VĂN PHÒNG UBND TỈNH**

(Kèm theo Tờ trình số: **11** /TTr-UBND ngày **13** /02/2025 của UBND tỉnh)

STT	Nội dung	Thực trạng			Phương án sắp xếp	Hiệu quả sau sắp xếp	Ghi chú
		Văn phòng UBND tỉnh	Sở Ngoại vụ	Tổng cộng			
<b>1</b>	<b>Cơ cấu tổ chức</b>	<b>11</b>	<b>3</b>	<b>14</b>	<b>12</b>	<b>Giảm 02 đầu mối</b>	<b>02 phòng</b>
1.1	Văn phòng	1	1	2	1	Giảm 01	
1.2	Thanh tra	0	0	0	0		
1.3	Phòng chuyên môn	6	2	8	7	Giảm 01	
1.4	Chi cục và tương đương	2	0	2	2		
1.5	Đơn vị sự nghiệp công lập	2	0	2	2		
<b>2</b>	<b>Lãnh đạo VPUB ND tỉnh/Sở</b>	<b>5</b>	<b>3</b>	<b>8</b>	<b>5</b>		
<b>3</b>	<b>Biên chế giao</b>	<b>104</b>	<b>18</b>	<b>122</b>	<b>112</b>		
3.1	Biên chế hành chính	59	18	77	67		
3.2	Biên chế sự nghiệp	45	0	45	45		
<b>4</b>	<b>Hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP</b>	<b>13</b>	<b>4</b>	<b>17</b>	<b>13</b>		



**PHỤ LỤC 07**  
**THÀNH LẬP SỞ DÂN TỘC VÀ TÔN GIÁO**

(Kèm theo Tờ trình số: **11** /TTr-UBND ngày **13** / 02/2025 của UBND tỉnh)

STT	Nội dung	Thực trạng			Phương án sắp xếp	Hiệu quả sau sắp xếp	Ghi chú
		Ban Dân tộc	Tiếp nhận từ Sở Nội vụ	Tổng cộng			
<b>1</b>	<b>Cơ cấu tổ chức</b>	<b>3</b>	<b>1</b>	<b>4</b>	<b>4</b>	<b>Tăng 01</b>	<b>P. Tôn giáo - Tín ngưỡng (tiếp nhận nhiệm vụ QLNN về Tôn giáo từ Sở</b>
1.1	Văn phòng	1		1	1		
1.2	Thanh tra	1		1	1		
1.3	Phòng chuyên môn	1	1	2	2		
<b>2</b>	<b>Lãnh đạo Ban</b>	<b>4</b>		<b>4</b>	<b>4</b>		
<b>3</b>	<b>Biên chế giao</b>	<b>17</b>	<b>9</b>	<b>26</b>	<b>26</b>		
3.1	Biên chế hành chính	17	9	26	26		
3.2	Biên chế sự nghiệp	0	0	0	0		
<b>4</b>	<b>Hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP</b>	<b>3</b>	<b>1</b>	<b>4</b>	<b>4</b>		



**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /NQ-HĐND

Thái Nguyên, ngày tháng 02 năm 2025

**DỰ THẢO**

**NGHỊ QUYẾT**

**Thành lập, tổ chức lại các cơ quan chuyên môn  
thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN  
KHÓA XIV, KỲ HỌP THỨ HAI MƯƠI LĂM**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Kết luận số 121-KL/TW, ngày 24 tháng 01 năm 2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII về tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XII Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả;*

*Căn cứ Nghị định số...../2025/NĐ-CP ngày.....tháng 02 năm 2025 của Chính phủ Quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương;*

*Căn cứ Nghị định số 158/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ Quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức hành chính;*

*Xét Tờ trình số...../TTr-UBND ngày....tháng 02 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc sắp xếp tổ chức bộ máy cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh Thái Nguyên; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thành lập, tổ chức lại các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên như sau:

1. Thành lập, tổ chức lại các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên kể từ ngày ..... tháng 3 năm 2025, như sau:

a) Thành lập Sở Dân tộc và Tôn giáo tỉnh Thái Nguyên trên cơ sở Ban Dân tộc tỉnh Thái Nguyên tiếp nhận thêm chức năng, nhiệm vụ và tổ chức bộ máy quản lý nhà nước về tôn giáo từ Sở Nội vụ.

- Tên gọi: Sở Dân tộc và Tôn giáo tỉnh Thái Nguyên.

- Sở Dân tộc và Tôn giáo tỉnh Thái Nguyên là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên, có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản để hoạt động theo quy định của pháp luật.

b) Thành lập Sở Tài chính tỉnh Thái Nguyên trên cơ sở hợp nhất Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thái Nguyên và Sở Tài chính tỉnh Thái Nguyên.

- Tên gọi: Sở Tài chính tỉnh Thái Nguyên.

- Sở Tài chính tỉnh Thái Nguyên là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên, có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản để hoạt động theo quy định của pháp luật.

c) Thành lập Sở Xây dựng tỉnh Thái Nguyên trên cơ sở hợp nhất Sở Giao thông vận tải tỉnh Thái Nguyên và Sở Xây dựng tỉnh Thái Nguyên.

- Tên gọi: Sở Xây dựng tỉnh Thái Nguyên.

- Sở Xây dựng tỉnh Thái Nguyên là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên, có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản để hoạt động theo quy định của pháp luật.

d) Thành lập Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Thái Nguyên trên cơ sở hợp nhất Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Thái Nguyên và Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Thái Nguyên.

- Tên gọi: Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Thái Nguyên.

- Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Thái Nguyên là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên, có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản để hoạt động theo quy định của pháp luật.

đ) Thành lập Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Thái Nguyên trên cơ sở hợp nhất Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Thái Nguyên và Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thái Nguyên.

- Tên gọi: Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Thái Nguyên.

- Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Thái Nguyên là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên, có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản để hoạt động theo quy định của pháp luật.



e) Thành lập Sở Nội vụ tỉnh Thái Nguyên trên cơ sở hợp nhất Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Thái Nguyên và Sở Nội vụ tỉnh Thái Nguyên.

- Tên gọi: Sở Nội vụ tỉnh Thái Nguyên.

- Sở Nội vụ tỉnh Thái Nguyên là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên, có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản để hoạt động theo quy định của pháp luật.

g) Sáp nhập Sở Ngoại vụ tỉnh Thái Nguyên vào Văn phòng UBND tỉnh Thái Nguyên.

- Tên gọi: Văn phòng UBND tỉnh Thái Nguyên.

- Văn phòng UBND tỉnh Thái Nguyên là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên, có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản để hoạt động theo quy định của pháp luật.

2. Sau khi thành lập, tổ chức lại các cơ quan nêu tại khoản 1 Điều này, các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên có 13 cơ quan gồm:

- a) Sở Tài chính tỉnh Thái Nguyên.
- b) Sở Xây dựng tỉnh Thái Nguyên.
- c) Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Thái Nguyên.
- d) Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Thái Nguyên.
- đ) Sở Nội vụ tỉnh Thái Nguyên.
- e) Sở Dân tộc và Tôn giáo tỉnh Thái Nguyên.
- g) Sở Công Thương tỉnh Thái Nguyên.
- h) Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên.
- i) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Thái Nguyên.
- k) Sở Y tế tỉnh Thái Nguyên.
- l) Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Thái Nguyên.
- m) Thanh tra tỉnh Thái Nguyên.
- n) Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan, tổ chức có liên quan thực hiện Nghị quyết đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên Khóa XIV,  
Kỳ họp thứ hai mươi lăm thông qua ngày tháng 02 năm 2025./.

**Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội (Báo cáo);
- Chính phủ (Báo cáo);
- Bộ Nội vụ (Báo cáo);
- Bộ Tài chính (Báo cáo);
- Bộ Xây dựng (Báo cáo);
- Bộ Khoa học và Công nghệ (Báo cáo);
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường (Báo cáo);
- Bộ Dân tộc và Tôn giáo (Báo cáo);
- Bộ Ngoại giao (Báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy (Báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh Khóa XIV;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh;
- Kiểm toán nhà nước Khu vực X;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- Báo Thái Nguyên, Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, CTHĐND.

**CHỦ TỊCH**

**Phạm Hoàng Sơn**